

Họ và tên:

Lớp:

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 1

Môn: Toán – Lớp 3

Bộ sách: Kết nối tri thức

Thời gian làm bài: 40 phút

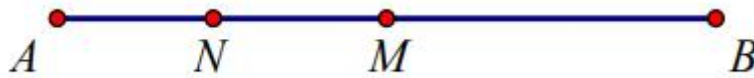
I. TRẮC NGHIỆM

(Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng)

Câu 1. Giảm 102 đi 6 lần ta được:

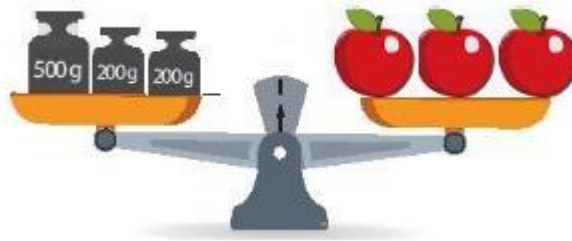
- A. 612 B. 18 C. 96 D. 17

Câu 2. Đoạn thẳng AB dài 72 cm. M là trung điểm của đoạn thẳng AB. N là trung điểm của đoạn thẳng AM. Đoạn thẳng MN có độ dài là:



- A. 18 cm B. 16 cm C. 24 cm D. 36 cm

Câu 3. Mỗi quả táo có cân nặng bằng nhau. Cân nặng của mỗi quả táo là:



- A. 700 g B. 900 g C. 300 g D. 200 g

Câu 4. Một trang trại nuôi bò và gà, trong đó có 56 con bò. Số con gà trang trại nuôi gấp 4 lần số con bò. Hỏi trang trại đó nuôi tất cả bao nhiêu con bò và gà?



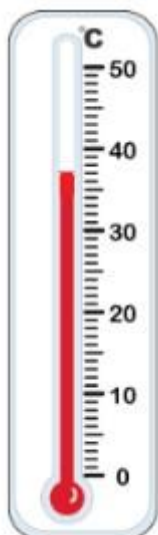
- A. 60 con B. 260 con C. 224 con D. 280 con

Câu 5. Dấu thích hợp điền vào chỗ trống để biểu thức sau có giá trị lớn nhất là:

$$145 - (145 \square 0)$$

- A. + B. - C. x D. :

Câu 6. Quan sát hình bên và cho biết, nhiệt kế đo được:



- A. 36°C B. 37°C C. 38°C D. 35°C

PHẦN 2. TỰ LUẬN

Câu 1. Đặt tính rồi tính:

- a) $119 + 254$ b) $685 - 179$ c) 271×3 d) $708 : 5$

.....
.....
.....

Câu 2. Tính giá trị của biểu thức:

a) $792 : 6 \times 4 = \dots\dots\dots$
 $= \dots\dots\dots$

b) $361 - 47 \times 3 = \dots\dots\dots$
 $= \dots\dots\dots$

Câu 3. Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài bằng 42 m, chiều rộng bằng chiều dài giảm đi 3 lần.
Tính chu vi của mảnh vườn đó.

.....
.....
.....

Câu 4.

a) Khoanh vào $\frac{1}{6}$ số quả có trong hình:



b) Khoanh vào $\frac{1}{4}$ số quả có trong hình:



Câu 5. Cửa hàng có 315 kg gạo nếp. Cửa hàng đã bán 8 bao gạo nếp, mỗi bao nặng 15 kg. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu ki-lô-gam gạo nếp?

.....

.....

.....

